TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NINH KIỀU** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2020/HS-ST
Ngày: 27/3/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Thiện
2. Bà Hồ Thị Kim Luyến

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Phương – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115/2020/QĐXX-HS ngày 13 tháng 3 năm 2020, đối với bị cáo:

Trần Văn L; Sinh năm 1991; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: 11 N, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Trần Văn N và bà Nguyễn Thị N; Bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền sự: không;

Tiền án: Ngày 29/11/2017 bị Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng về tội "Cố ý gây thương tích".

Bị tạm giữ từ ngày 08/10/2019, tạm giam từ ngày 17/10/2019. (*Có mặt)*

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông **Lê Thanh H**, sinh năm 1995
Địa chỉ: 14 N, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ *(Có mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 08 giờ 55 phút ngày 08/10/2019, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Cần Thơ kết hợp với Công an phường Cái Khế tuần tra địa bàn, khi đến trước khách sạn S số 26/6 đường T, phường C, quận Ninh Kiều phát hiện Trần Văn L điều khiển xe mô tô biển số 65B2-251.73 có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra, tiến hành khám xét người Trần Văn L thu giữ tang vật gồm:

- 01 gói nilon nẹp miệng có chứa tinh thể không màu, thu giữ trong túi quần bên trái phía trước của Trần Văn L đang mặc;

- 01 xe mô tô hiệu sirius biển số 65B2-251.73; 01 điện thoại di động Nokia hiệu TA-1034 kèm theo 02 sim số: 0939711861 và 0706318063.

Tại bản kết luận giám định số 618/KL-PC09 ngày 14/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ kết luận: tinh thể không màu trong gói nilon gửi giám định được niêm phong có dấu vân tay ghi tên Trần Văn L là ma túy, khối lượng 0,2700 gam, loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Văn L khai nhận: Bản thân sử dụng ma túy từ năm 2017, loại ma túy đá. Khoảng 07 giờ ngày 08/10/2019, có người bạn tên A gọi điện kêu đi mua ma túy lên khách sạn S để sử dụng, L đồng ý. Bị cáo gọi điện cho người phụ nữ tên Nh và đi xe honda khách qua Xóm C thuộc phường Hưng Phú, quận Cái Răng để mua 400.000 đồng ma túy. Sau khi mua được ma túy, bị cáo về nhà, lấy và điều khiển xe mô tô biển số 65B2-251.73 đến nơi hẹn với A tại khách sạn S thì bị lực lượng Công an khám xét thu giữ gói ma túy như trên.

Xe mô tô biển số 65B2-251.73 do Lê Thanh H đứng tên chủ sở hữu. Bị cáo Long khai mượn xe này của anh Hải đi công việc. Tuy nhiên, qua xác minh hiện anh Hải không có mặt tại địa phương nên chưa làm việc được, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Ninh Kiều đã thông báo truy tìm chủ sở hữu theo quy định của pháp luật.

Đối với Nh, tên thật là Trần Thanh Th - bị cáo khai bán ma túy cho bị cáo. Tuy nhiên, qua đối chất bị cáo không xác định được Th là người bán ma túy. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Ninh Kiều chưa đủ cơ sở truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Thùy. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Ninh Kiều cũng tiến hành xác minh người tên A để xử lý theo quy định.

Bản Cáo trạng số 16/CT-VKSNK ngày 02/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều truy tố bị cáo Trần Văn L về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, phân tích tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự để kết tội bị cáo, xử phạt bị cáo từ 02 năm 6 tháng đến 03 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, đồng thời đề nghị xử lý vật chứng như sau:

- Tịch thu tiêu hủy gói ma túy đã thu giữ của bị cáo.

- Tịch thu sung công 01 điện thoại Nokia kèm 02 sim.

- Xe mô tô biển số 65B2-251.73: qua xác minh chủ sở hữu là ông Lê Thanh H. Quá trình điều tra ông Hải không đến cơ quan điều tra làm việc nên Cơ quan điều tra đã thông báo tìm kiếm chủ sở hữu. Đề nghị Tòa án xử lý theo quy định.

Bị cáo thừa nhận hành vi đã thực hiện và xin xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm hòa nhập xã hội, trở thành công dân tốt trong lời nói sau cùng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan – ông Lê Thanh H trình bày: Ông với bị cáo Long có quan hệ là bạn bè. Xe mô tô biển số 65B2-251.73 là do ông mua, đăng ký đứng tên chủ sở hữu và sử dụng. Ngày 08/10/2019, bị cáo L mượn xe của ông và bị cơ quan công an thu giữ. Khi bị cáo L hỏi mượn xe, ông không biết bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội. Thời điểm Cơ quan điều tra mời ông làm việc liên quan đến chiếc xe thì ông đi làm xa nên không có mặt. Nay ông xin được nhận lại xe mô tô biển số 65B2-251.73 và không có yêu cầu gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ninh Kiều, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Văn L thừa nhận khoảng 07 giờ ngày 08/10/2019, bạn bị cáo tên Ân gọi điện kêu bị cáo đi mua ma túy mang đến khách sạn S để sử dụng. Bị cáo đồng ý nên gọi điện cho người phụ nữ tên Nhọn và đi xe honda khách qua Xóm C thuộc phường Hưng Phú, quận Cái Răng để mua 400.000 đồng ma túy. Sau đó, bị cáo về nhà, lấy và điều khiển xe mô tô biển số 65B2-251.73 đến khách sạn S thì bị lực lượng Công an kiểm tra, thu giữ số ma túy trên.

Tại bản kết luận giám định số 631/KL - PC09 ngày 21/10/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ kết luận: Tinh thể không màu trong gói nilon gửi giám định, được niêm phong có dấu vân tay ghi tên Trần Văn L là ma túy, khối lượng 0,2700 gam, loại Methamphetamine.

Lời thừa nhận của bị cáo sau khi có ma túy vận chuyển đến khách sạn S với mục đích để sử dụng. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa chưa chứng minh được bị cáo vận chuyển ma túy về để bán lại hoặc để tàng trữ. Lời khai này phù hợp với kết luận giám định, biên bản khám xét và các chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Ma túy là chất gây nghiện, có tác hại rất lớn đối với đời sống xã hội, làm suy giảm sức lao động, sản xuất trong xã hội, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe người sử dụng. Đây là mầm mống làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Nhà nước nghiêm cấm mọi việc tàng trữ, vận chuyển và mua bán,…các chất ma túy, bị cáo là người trưởng thành, biết rõ tác hại của ma túy cũng như biết rõ hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng bất chấp thực hiện nên phải có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện học tập, tu dưỡng, trở thành người có ích cho xã hội sau này và để phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi thực hiện, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Ngày 29/11/2017, bị cáo bị Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xét xử về tội "Cố ý gây thương tích", chưa được xóa án tích nên với lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Với những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp.

Xét thấy, bị cáo vận chuyển trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[3] Kiến nghị cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ các đối tượng liên quan đến ma túy trong vụ án để xử lý theo quy định của pháp luật.

[4] Về xử lý vật chứng:

- 01 gói nilon nẹp miệng có chứa tinh thể không màu được niêm phong số 618/KL-PC09 ngày 14/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ là ma túy – vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động Nokia TA-1034 màu đen: Bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu sirius biển số 65B2-251.73: do ông Lê Thanh H đứng tên chủ sở hữu. Bị cáo Long và ông Hải đều trình bày bị cáo mượn xe của ông H và ông H không biết bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của ông H, trả lại cho ông H xe mô tô nêu trên.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- *Tuyên bố*: Bị cáo **Trần Văn L** phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy".

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn L 02 (*hai*) năm 06 *(sáu)* tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 08/10/2019).

- *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 gói nilon nẹp miệng có chứa tinh thể không màu được niêm phong số 618/KL-PC09 ngày 14/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Nokia hiệu TA-1034 màu đen, imei 352898104606547 kèm theo 02 sim số 0939711861 và 0706318063, đã qua sử dụng.

+ Trả lại cho ông Lê Thanh H: 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Yamaha Sirius màu bạc, biển số 65B2-251.73, số máy: 3X9E602118, số khung: 0JY254659, dung tích: 108. Xe nguyên chiếc, đã qua sử dụng, không kiểm tra được chất lượng bên trong máy.

- Kiến nghị cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ các đối tượng liên quan đến ma túy trong vụ án để xử lý theo quy định của pháp luật.

- *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Văn L phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự được quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy Mai

Nơi nhận:
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- VKSND Q.Ninh Kiều;
- VKSND Tp.Cần Thơ;
- CQCSĐT Công an Q.Ninh Kiều;
- Nhà tạm giữ Công an Q.Ninh Kiều;
- Chi cục THADS Q.Ninh Kiều;
- Tòa án nhân dân Tp.Cần Thơ;
- Sở Tư pháp Tp.Cần Thơ;
- Lưu: hồ sơ vụ án, văn phòng.